

Bản án số: **04/2024/HS-ST**

Ngày: 05-11-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Dũng.

2. Ông Quảng Ngọc Tiên.

- Thư ký phiên tòa: Cà Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hạng A Ch** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 01/01/1975 tại huyện ĐBD, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không học; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hạng Ghia S, sinh năm 1940 và bà Sùng Thị L, sinh năm 1956; vợ Lầu Thị K, sinh năm 1968 và có 09 người con, con lớn nhất, sinh năm 1991, con nhỏ nhất, sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt hành chính lần nào; bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Anh **Ly Ch Kh**, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Bản PSB, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

- Người bào chữa cho bị cáo Hạng A Ch:

Ông Nguyễn Đình Th - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo Hạng A Ch.

Anh **Sùng A T**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hạng A Ch có mối quan hệ tình cảm với chị Chá Thị X nhưng đến cuối tháng 4/2024 chị X không còn tình cảm với Ch nữa mà có tình cảm với anh Ly Ch Kh trú tại bản PSB, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vì vậy, Ch nảy sinh ra ý định mang ma túy bỏ vào nhà Ly Ch Kh rồi báo Công an để bắt Ly Ch Kh đi tù để chị Chá Thị X quay lại với Ch. Khoảng 16 giờ ngày 12/6/2024, Ch lấy 01 gói nilon màu trắng bên trong có Chà các gói: Heroine và Methamphetamine được gói bằng nilon màu trắng và nilon màu hồng cho vào một chiếc găng tay len của người lớn sau đó lồng một chiếc găng tay trẻ em bên ngoài rồi đi bộ đến nhà Ly Ch Kh. Ch đứng ngoài đường cách nhà Kh khoảng 06 mét, quan sát thấy không có người qua lại nên trèo qua hàng rào thép B40 nhà Kh rồi đi đến phía sau nhà Chà máy xát thóc. Ch lấy chiếc găng tay Chà ma túy, giấu vào khe hở trên tấm ván tường rồi trèo ra ngoài bằng đường cũ đã đi vào. Hồi 19 giờ 23 phút, Ch dùng điện thoại gọi từ số 034174685; 0828.576.389 đến số điện thoại 0368881310 của anh Sùng A M là Công an xã Phì Nhừ báo thông tin về việc Ch vừa mua được của Kh 200.000đ ma túy rồi đứng đợi tổ công tác ở đầu bản Pó Sinh B. Khi tổ công tác Công an xã Phì Nhừ đến, Hạng A Ch đã chỉ cho tổ công tác vị trí gói ma túy trên tường nhà Kh. Tổ công tác đến làm việc với anh Ly Ch Kh và thu giữ trên tường nhà máy xát của Kh 01 gói nilon màu trắng bên trong có Chà 02 gói Heroine có khối lượng 1,06 gam đều được gói bằng nilon màu trắng và 02 gói Methamphetamine có khối lượng 0,97 gam trong đó 01 gói Chà 04 viên Methamphetamine được gói bằng nilon màu hồng, 01 gói Chà 06 viên Methamphetamine được gói bằng nilon màu trắng. Anh Ly Ch Kh khai không sử dụng ma túy, không biết tại sao lại có ma túy trên tường nhà mình.

Qua quá trình đấu tranh, Hạng A Ch khai nhận khoảng đầu năm 2023 Hạng A Ch mua của Hạ Bua S trú tại Bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên với giá 400.000đ Heroine để chữa bệnh cho lợn, gà; sau đó xảy ra mâu thuẫn với anh Ly Ch Kh, do thấy số Heroine còn ít nên khoảng cuối tháng 4/2024 Hạng A Ch mua thêm 10 viên Methamphetamine của Vừ Giông H trú tại bản Pú Hồng B, xã Pú Hồng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên với giá 220.000đ sau đó cất giấu vào nhà của Ly Ch Kh và báo cho Cơ quan Công an. Ngày 14/6/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông bắt bị can để tạm giam đối với Hạng A Ch.

Vật Chng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng được buộc thắt nút, bên trong gói có 04 gói nhỏ gồm: 01 gói nilon màu hồng được buộc thắt nút, bên trong gói có 04 viên màu hồng, trên các viên đều có ký hiệu WY nghi ma túy tổng hợp Methamphetamine; 01 gói màu trắng bên trong có 06 viên màu hồng, trên các viên đều có ký hiệu WY nghi ma túy tổng hợp Methamphetamine; 02 gói nilon màu trắng nghi Heroine; 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng màu xanh -tím, nhãn hiệu TECNO POVA; IMEI 1: 352517306497485; IMEI 2: 35251736497493; PSN:0899037326000847; 01 đôi gang tay, trong đó 01 chiếc gang tay bằng vải len màu đen có in hình người, quả bóng và dòng chữ hoops trên ngón cái; 01 chiếc găng tay bằng vải len có in hình quả bóng từ ngón cái đến ngón út có in số 6 đến số 10 kèm theo hình quả bóng (quả bóng màu trắng).

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, niêm phong lại vật Chng gửi giám định hồi 10 giờ 00 phút ngày 13/6/2024 xác định:

- 01 cục chất bột màu trắng nghi Heroine ký hiệu M1 có khối lượng 0,43 gam.
- 01 cục chất bột màu trắng nghi Heroine ký hiệu M2 có khối lượng 0,63 gam.
- 04 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine ký hiệu M3 có khối lượng 0,44 gam.
- 06 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine ký hiệu M4 có khối lượng 0,53 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 993/KL-KTHS ngày 14/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật Chng thu giữ của Hạng A Ch có khối lượng 1,06 gam các cục chất bột màu trắng đục dạng nén là chất ma túy: Loại Heroine. Vật Chng thu giữ của Hạng A Ch có khối lượng 0,97 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định.

Bản cáo trạng số: 118/CT-VKS-ĐBĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hạng A Ch về các tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội: “*Vu khống*” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 156 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hạng A Ch cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm i Khoản 1 Điều 249; b Khoản 1 Điều 156; Điểm b, s, Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hạng A Ch từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Hạng A Ch từ 05 tháng đến 08 tháng tù về tội: “*Vu Không*”.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,89 gam Heroine và 0,89 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 04 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu hồng và 02 chiếc gang tay bằng vải len.

- Tịch thu, tiêu hủy sim số: 0346.174.685 và sim số: 0828.576.389 thu giữ của Hạng A Ch.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động cảm ứng màu xanh -tím, nhãn hiệu TECNO POVA; IMEI 1: 352517306497485; IMEI 2: 35251736497493; PSN:0899037326000847 thu giữ của Hạng A Ch.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hạng A Ch: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều

kiện, hoàn cảnh phạm tội của Hạng A Ch để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo Hạng A Ch bị truy tố thấy rằng:

Khoảng 16 giờ ngày 12/6/2024, tại bản PSB, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Hạng A Ch đã cất giấu 1,06 gam Heroine và 0,97 gam Methamphetamine vào khe tường nhà anh Ly Ch Kh, mục đích để bịa đặt anh Kh phạm tội và báo cho cơ quan Công an bắt giữ anh Ly Ch Kh. Tổng khối lượng 02 chất ma túy Hạng A Ch phải chịu trách nhiệm hình sự là 2,03 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản niêm phong vật chứng hồi 19 giờ 50 phút, ngày 12/6/2024; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật Chng hồi 10 giờ 00 phút, ngày 13/6/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên và Kết luận giám định số: 993/KL-KTHS, ngày 14/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên; Biên bản khám xét; Biên bản thực nghiệm điều tra; Sơ đồ hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Biên bản nhận dạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Hạng A Ch tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine đều được quy định trong Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/8/2018 của Chính phủ thì khối lượng của các chất ma túy bị cáo tàng trữ là 2,03 gam (1,06 gam Heroine + 0,97 gam Methamphetamine = 2,03 gam). Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của bị cáo tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hạng A Ch đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi cất giấu trái phép 1,06 gam Heroine và 0,97 gam Methamphetamine vào khe tường nhà anh Ly Ch Kh mục đích để bịa đặt anh Kh phạm tội và báo cho Cơ quan Công an bắt giữ anh Ly Ch Kh là phạm tội: “*Vụ khống*” theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 156 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

Tại Khoản 1 Điều 156 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 2 năm hoặc phạt tù từ 3 tháng đến 1 năm:

..b, Bịa đặt người khác phạm tội và tố cáo họ trước cơ quan có thẩm quyền”...

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng và ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm vào danh dự, nhân phẩm của người khác, vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Phì Nhừ nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại kịp thời, khắc phục hậu quả gây ra; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*. Theo quy định tại Khoản 4 Điều 156 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000 đồng”*. Tuy nhiên, theo các tài liệu,

Chng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa là phù hợp.

[7]. Về vật Chng vụ án: Gồm 0,89 gam Heroine, 0,89 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 02 sim số: 0346.174.685, 0828.576.389 thu giữ của Hạng A Ch, 04 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng và 02 chiếc gang tay bằng vải len là vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc điện thoại di động cảm ứng màu xanh -tím, nhãn hiệu TECNO POVA; IMEI 1: 352517306497485; IMEI 2: 35251736497493; PSN:0899037326000847, kèm theo sim thu giữ của bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã dùng chiếc điện thoại trên để báo Công an xã Phì Nhừ. Do vậy, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại anh Ly Ch Kh yêu cầu Hạng A Ch bồi thường thiệt hại 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*). Tuy nhiên, tại Biên bản thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại ngày 24/10/2024 giữa bị hại anh Ly Ch Kh và người nhà bị cáo bà Lầu Thị Kh (vợ bị cáo Hạng A Ch) và anh Hạng A Kh (con trai bị cáo) đã thỏa thuận bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm, uy tín cho anh Ly Ch Kh số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*). Đại diện gia đình bị cáo bà Lầu Thị Kh (vợ bị cáo Hạng A Ch) nhất trí bồi thường số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*). Anh Ly Ch Kh đã nhận đủ số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*) và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Tại phiên tòa bị cáo Hạng A Ch đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận của các bên trong bản án về phần thỏa thuận bồi thường thiệt hại trên. Xét sự thỏa thuận của bị hại, bị cáo và gia đình là tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội. Nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện trên.

[9]. Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với Ly Ch Kh Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã đấu tranh làm rõ và minh oan cho Ly Ch Kh chỉ vì mâu thuẫn cá nhân nên Hạng A Ch đã mua ma túy về giấu vào nhà Ly Ch Kh hãm hại và vu khống Ly Ch Kh. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý Ly Ch Kh trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Vừ Giồng H, sinh năm 1970, trú tại bản Pú Hồng B, xã Pú Hồng, huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, theo lời khai của bị cáo Hạng A Ch là người đã bán 10 viên Methamphetamine cho Ch. Cơ quan điều tra đã triệu tập Vừ Giồng H đến Cơ quan điều tra để đấu tranh lấy lời khai, đồng thời cho đối chất với Hạng A Ch, nhưng Vừ Giồng H không thừa nhận việc đã bán 10 viên Methamphetamine cho Hạng A Ch. Căn cứ vào những tài liệu, Chng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông xét thấy không

đủ căn cứ để xử lý Vũ Giồng H theo quy định của pháp luật, do vậy, không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Hạ Bua S, sinh năm 1965, trú tại bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, theo lời khai của bị cáo Hạng A Ch là người đã bán Heroine cho Ch. Cơ quan điều tra đã triệu tập Hạ Bua S đến Cơ quan điều tra để đấu tranh lấy lời khai, nhưng Hạ Bua S không thừa nhận việc đã bán Heroine cho Hạng A Ch, hiện tại S đang bị bệnh hiểm nghèo nặng nằm tại nhà. Căn cứ vào những tài liệu, Chng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông xét thấy không đủ căn cứ để xử lý Hạ Bua S trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Điểm f Khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; Điểm b Khoản 1 Điều 156, Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Hạng A Ch** (Không có tên gọi khác) phạm các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Vụ khống”.

Xử phạt bị cáo **Hạng A Ch** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 06 (sáu) tháng tù về tội: “Vụ khống”.

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp với phần hình phạt của hai tội. Buộc bị cáo Hạng A Ch phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 14/6/2024).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,89 gam Heroine và 0,89 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 04 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu hồng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 đôi gang tay, trong đó 01 chiếc gang tay bằng vải len màu đen có in hình người, quả bóng và dòng chữ hoops trên ngón cái; 01 chiếc gang tay bằng vải len có in hình quả bóng từ ngón cái đến ngón út có in số 6 đến số 10 kèm theo hình quả bóng (quả bóng màu trắng).

- Tịch thu, tiêu hủy sim số: 0346.174.685 và sim số: 0828.576.389 thu giữ của Hạng A Ch.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại di động cảm ứng màu xanh - tím, nhãn hiệu TECNO POVA; IMEI 1: 352517306497485; IMEI 2: 35251736497493; PSN:0899037326000847 thu giữ của bị cáo Hạng A Ch

Vật Chng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân

sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 14 giờ 45 phút ngày 17/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thoả thuận của bị hại anh Ly Ch và gia đình bị cáo Hạng A Ch. Bị hại anh Ly Ch Kh yêu cầu bị cáo Hạng A Ch bồi thường số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*). Bị hại anh Ly Ch Kh đã nhận đủ số tiền 8.000.000đ (*Tám triệu đồng*).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15, Điểm f Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 05/11/2024. Bị hại vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo Bản án về tội: “*Vu khống*” trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Bị hại;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Điện Biên Đông;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Điện Biên Đông;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Giang